TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THÁI HOÀ** **TỈNH NGHỆ AN** Số: 76/2018/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Thái Hoà, ngày 02 tháng 8 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 95/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm: 1994
Bị đơn: Anh Trương Đình T, sinh năm: 1993
Đều trú tại: Xóm Y, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào các Điều 28; 48; 212; 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.
Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2018, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị P - Sinh năm 1994
Anh Trương Đình T - Sinh năm 1993

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về quan hệ hôn nhân:*** Chị Nguyễn Thị P và anh Trương Đình T thỏa thuận, thống nhất thuận tình ly hôn.

**** Về nuôi con chung:*** Chị Nguyễn Thị P và anh Trương Đình T thỏa thuận không có con chung, không nhận nuôi con nuôi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Về chia tài sản:*** Chị Nguyễn Thị P và anh Trương Đình T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Về án phí***: Chị Nguyễn Thị P thoả thuận chịu 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí LHST (đã nộp đủ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa), hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị P số tiền 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0006494 ngày 20 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Thái Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Thái Hoà;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hoà;
- UBND xã N, thị xã T (để ghi vào sổ hộ tịch, giấy chứng nhận kết hôn số 61 ngày 11/11/2014);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ngoan